

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

xã/phường DD, ngày 06 tháng 08 năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN NGUỒN GỐC

**Loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật,
thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm
từ nuôi trồng thủy sản/~~khai thác từ tự nhiên~~**

Kính gửi: Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản Đồng Nai

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị: Nguyễn Văn A
Đại diện (nếu là tổ chức): Công ty A
 2. Địa chỉ thường trú/trụ sở công ty (nếu là tổ chức): Số AA đường BB, ấp/ khu phố CC, xã/phường DD, tỉnh Đồng Nai.
 3. Số điện thoại: 090XXXXXX Số fax: (Nếu có) Email: (Nếu có).....
 4. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập (nếu có):.....
 5. Mã số trại nuôi sinh trưởng, sinh sản, trồng cây nhân tạo (nếu có):.....
 6. Địa điểm kiểm tra xác nhận nguồn gốc: xã/phường DD, tỉnh Đồng Nai
- Đề nghị xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục của Công ước quốc tế về buôn bán động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản, cụ thể:
7. Áp dụng đối với trường hợp xác nhận nguồn gốc từ nuôi trồng thủy sản:

Tên, mã số trại nuôi sinh trưởng, nuôi sinh sản và trồng cây nhân tạo	Tên loài nuôi (tên thông thường)	Tên khoa học	Thời gian nuôi	Kích thước trung bình	Số lượng/khối lượng của loài được xác nhận	Ký hiệu đánh dấu theo cá thể (nếu có)
Nguyễn Văn A/ Công ty A	Rùa ba-ta-gua miền nam	<i>Batagur affinis</i>	08	0,2 kg	50 kg	...

Thông tin khác: (nếu có).....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu nếu có)



Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm:

.....

SỔ THEO DÕI NUÔI SINH TRƯỞNG, SINH SẢN,
TRỒNG CÂY NHÂN TẠO LOÀI THỦY SẢN NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM

- 1. Họ và tên của tổ chức, cá nhân là chủ cơ sở nuôi: Nguyễn Văn A
- 2. Địa chỉ (gồm địa chỉ của tổ chức, cá nhân là chủ cơ sở nuôi và địa điểm nuôi): xã/phường DD, huyện EE, tỉnh Đồng Nai
- 3. Tên tiếng phổ thông của loài nuôi : Rùa ba-ta-gua miền nam
- 4. Tên khoa học của loài nuôi: *Batagur affinis*
- 5. Hình thức nuôi: Nuôi sinh trưởng/nuôi sinh sản/trồng cây nhân tạo
- 6. Mã số cơ sở nuôi: Nguyễn Văn A/ Công ty A
- 7. Thông tin nuôi sinh trưởng (áp dụng đối với trường hợp nuôi sinh trưởng)

Ngày	Tổng số cá thể nuôi				Số lượng con giống	Số lượng cá thể nuôi thương phẩm			Nhập cơ sở (mua, sinh sản ...vv)			Xuất cơ sở (bán, cho tặng, chết...)			Ghi chú	Xác nhận của Cơ quan quản lý thủy sản
	Tổng	Đực	Cái	Không xác định		Đực	Cái	Không xác định	Đực	Cái	Không xác định	Đực	Cái	Không xác định		
1	2=3+4+5	3=7+10-13	4=8+11-14	5=6+9+12-15	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
01/7/2022	12	6	6	6	6	3	3	1	3	3	1	0	0	2		

Ghi chú:

- Số liệu tại sổ cơ sở nuôi phải ghi chép ngay khi có sự thay đổi và chốt định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng.
- Cột 17, cán bộ của Cơ quan cấp mã số ký xác nhận khi kiểm tra các cơ sở nuôi động vật hoang dã.

8. Thông tin nuôi sinh sản (áp dụng đối với trường hợp động vật sinh sản bằng hình thức đẻ trứng).

TT	Ngày (lấy trứng khỏi tổ/ ấp trứng/ con non nở, chết ...)	Số cá thể bố mẹ		Số lượng trứng	Số lượng trứng được đưa vào ấp	Số con non nở	Số con con bị chết	Số con non còn sống	Số con con cộng dồn theo thời gian	Số con non tách khỏi khu nuôi nhốt (tách đàn)	Số con non còn lại	Ghi chú	Xác nhận của cơ quan quản lý thủy sản
		Đực	Cái										
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11	13	14
	01/02/2023	3	3	12	10	8	2	6	6	6	0		
Tổng													

Ghi chú:

- Sổ theo dõi sinh sản của động vật hoang dã được lập riêng cho từng loài.
- Số liệu tại sổ, chủ nuôi phải ghi chép ngay khi có sự thay đổi và chốt định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng hoặc kết thúc đợt sinh sản của động vật.
- Số cá thể tách khỏi khu nuôi nhốt con non được hiểu là khi chủ nuôi bán con giống hoặc con non được gia nhập đàn với các cá thể trưởng thành.

9. Thông tin nuôi sinh sản (áp dụng đối với trường hợp động vật sinh sản bằng hình thức đẻ con)

TT	Ngày (đẻ, chết ...)	Số cá thể bố mẹ		Số con non nở	Số con con bị chết	Số con non còn sống	Số con con cộng dồn theo thời gian	Số con non tách khỏi khu nuôi nhốt (tách đàn)	Số con non còn lại	Ghi chú	Xác nhận của cơ quan quản lý thủy sản
		Đực	Cái								
1	2	3	4	7	8	9=7-8	10	11	12=10-11	13	14
	01/02/2023	3	3	10	8	2	6	6	0		
Tổng											

Ghi chú:

- Sổ theo dõi sinh sản của động vật hoang dã được lập riêng cho từng loài.

- Số liệu tại sổ, chủ nuôi phải ghi chép ngay khi có sự thay đổi và chốt định kỳ vào ngày cuối cùng của tháng.
- Số cá thể tách khỏi khu nuôi nhốt con non được hiểu là khi chủ nuôi bán con giống hoặc con non được gia nhập đàn với các cá thể trưởng thành.

10. Thông tin trồng cấy nhân tạo (áp dụng đối với trường hợp trồng cấy nhân tạo các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm)

Ngày	Số lượng con giống	Số lượng con trong bình vô trùng	Số lượng con còn non	Số con trưởng thành	Bổ sung (mua hoặc các cách khác)		Chuyển giao (bán hoặc các cách khác)		Ghi chú
01/02/2023	3xx		3xx	25x	10		10		

Ghi chú:

Số lượng con giống: Ghi rõ số lượng con giống ban đầu và nguồn gốc số con giống đó.

Số lượng con trong bình nghiệm: Ghi chép số lượng con cấy mô nhân giống trong bình vô trùng.

Con non: Ghi chép số lượng con được đưa ra nuôi trồng. Để có được con số này, ta có thể lấy tổng số con được lấy ra từ bình vô trùng nuôi trồng thành công trong 1 tháng đầu.

Con trưởng thành: Ghi chép số lượng con sống được trong 6 tháng đầu và tiếp tục được nuôi lớn cho đến khi ra sản phẩm xuất bán hoặc tiếp tục một chu kỳ tiếp theo.

Bổ sung: Cột này được sử dụng để ghi chép số con có được do mua từ các cơ sở khác, nhập khẩu. Ngày tiến hành bổ sung số con cũng phải được ghi chép. Con nhập khẩu phải ghi chú nước xuất xứ và số giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu ở cột ghi chú.

Chuyển giao: Cột này được dùng để ghi chép số con xuất khẩu hay bán đi. Cũng cần ghi chép lại ngày những con đó được xuất khẩu hoặc bán đi. Khi xuất khẩu hoặc bán cho các cơ sở nuôi trồng khác thì ghi lại số giấy phép CITES xuất khẩu/giấy phép vận chuyển đặc biệt nếu có ở cột ghi chú.

Ghi chú: Sử dụng cột này để ghi chép những chi tiết về việc khai thác con giống tự nhiên, bổ sung hoặc chuyển giao (ví dụ số giấy phép khai thác, số giấy phép vận chuyển, điểm đến của lô hàng được bán hay xuất khẩu, nguồn thực vật được bổ sung vào cơ sở,)

Phải ghi chép vào sổ khi:

- (1) bổ sung thêm vào cơ sở trồng cấy nhân tạo
- (2) con được trồng cấy nhân tạo tại cơ sở bị chết hoặc bán đi
- (3) chuyển con một hạng tuổi sang hạng tuổi khác hoặc giai đoạn này sang giai đoạn khác

Ghi chú: Dành cho chủ cơ sở trồng cấy nhân tạo, Cơ quan cấp chứng nhận cơ sở cần lưu để theo dõi sau mỗi lần kiểm tra.